



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International



Accountants &
business advisers

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DẦU KHÍ PHƯƠNG ĐÔNG

Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét
và kiểm toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2020

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DẦU KHÍ PHƯƠNG ĐÔNG

Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được soát xét
cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2020

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ	4 - 5
BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ	
Bảng cân đối kế toán giữa niên độ	6 - 7
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ	9
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ	10 - 33

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2020.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2900781381 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp, đăng ký lần đầu ngày 01/02/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 21/10/2016.

Vốn điều lệ: 150.000.000.000 VND

Số lượng cổ phiếu: 15.000.000 cổ phiếu

Mệnh giá: 10.000 VND

Mã chứng khoán: PDC

Trụ sở chính của Công ty tại Số 218 Lê Duẩn, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Các thành viên của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này gồm:

Hội đồng quản trị

Ông Lê Thanh Thân	Chủ tịch HĐQT
Ông Đinh Sỹ Đức	Phó Chủ tịch HĐQT
Bà Lê Thị Hoàng Yến	Thành viên HĐQT
Ông Thái Hồng Nhã	Thành viên HĐQT
Ông Lê Văn Thìn	Thành viên HĐQT

Ban kiểm soát

Bà Lê Thị Thu Hương	Trưởng Ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Nguyệt	Thành viên Ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Việt Hà	Thành viên Ban kiểm soát

Ban Giám đốc

Ông Thái Hồng Nhã	Giám đốc
Bà Trương Thị Thu Huyền	Phó Giám đốc

Đại diện pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là ông Thái Hồng Nhã - Giám đốc.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam được chỉ định soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30/06/2020 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong kỳ.

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Trong quá trình lập Báo cáo tài chính giữa niên độ, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính giữa niên độ;
- Lập Báo cáo tài chính giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Ban Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm. Báo cáo tài chính giữa niên độ đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Thay mặt Ban Giám đốc



Thái Hồng Nhã

Giám đốc

Nghệ An, ngày 31 tháng 07 năm 2020



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế
Member firm of PKF International

Số: 050/2020/BCSX-PB.00075

PKF
Accountants &
business advisers

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông

Chúng tôi đã soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông được lập ngày 31 tháng 07 năm 2020, từ trang 06 đến trang 33, bao gồm: Bảng cân đối kế toán giữa niên độ tại ngày 30/06/2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính giữa niên độ của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ

- Tại ngày 30/06/2020, Công ty đang hạch toán và theo dõi công nợ chưa được xác nhận đối chiếu trên khoản mục "Người mua trả tiền trước" số tiền 7.339.059.700 đồng.
- Như đã trình bày tại mục số 5.17.2 - Phải trả, phải nộp khác dài hạn khác, tại thời điểm 30/06/2020 Công ty theo dõi khoản tiền nhận đặt cọc của Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương về việc mua, bán bất động sản là Công trình "Trung tâm hội nghị khách sạn Phương Đông tại phường Trường Thi, thành phố Vinh" là 11.784.350.352 VND.

Theo quy định của Hợp đồng đặt cọc: trường hợp Hợp đồng mua bán không được thực hiện, Công ty có trách nhiệm hoàn trả toàn bộ số tiền Ngân hàng Đại Dương đã thanh toán và tiền lãi tương ứng (lãi suất kỳ hạn 12 tháng tại thời điểm hoàn trả + 5%).

Công trình đã hoàn thành từ năm 2015, tuy nhiên do thủ tục chuyển đổi quyền sở hữu không thành công, nên giao dịch mua bán không được thực hiện. Năm 2019, Công ty đã thực hiện hoàn trả Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương số tiền 12.309.800.000 đồng.

Tính đến thời điểm 30/06/2020, Chúng tôi chưa nhận được biên bản thanh lý hợp đồng đặt cọc nói trên. Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông cũng chưa thực hiện ghi nhận tiền lãi theo quy định tại hợp đồng đặt cọc. Ước tính chi phí lãi vay phát sinh phải trả theo Hợp đồng trên đến ngày 30/06/2020 là 15.538.865.886 đồng.

Kết luận ngoại trừ

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, ngoại trừ các vấn đề được mô tả tại đoạn "Cơ sở đưa ra kết luận ngoại trừ", chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của đơn vị tại ngày 30/06/2020, và kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính giữa niên độ.

Vấn đề nhấn mạnh

Như Công ty đã trình bày tại phần thuyết minh mục số 5.13 - Phải trả người bán ngắn hạn: Ngày 16/11/2015 Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác đầu tư số 607/PTC/HTĐT-2015 với Khách sạn Mường Thanh Cửa Đông - DNTN Xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên để thực hiện Dự án Khu phức hợp Chung cư - Khách sạn Cửa Đông tại số 167, đường Nguyễn Phong Sắc, phường Hưng Dũng, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An. Theo hợp đồng này hai bên sẽ thành lập pháp nhân mới ở bất kỳ thời điểm nào đáp ứng được các điều kiện theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận của hai bên để thực hiện và khai thác dự án, xác định tỷ lệ sở hữu của 2 bên khi hoàn thành xong Dự án tương ứng với tỷ lệ góp vốn thực tế của hai bên để thực hiện Dự án. Tuy nhiên, do vướng mắc về mặt pháp lý liên quan đến việc chuyển đổi chủ đầu tư dự án nên: Công ty đã ký kết các Hợp đồng với Khách sạn Mường Thanh Cửa Đông - DNTN Xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên (là bên liên quan của Công ty) theo hình thức chỉ định thầu để thực hiện thi công xây dựng Dự án Khu phức hợp Chung cư - Khách sạn Cửa Đông:

- Hợp đồng số 2012/2015/HĐTT ngày 20/12/2015 về việc lập dự án, chuẩn bị đầu tư, thiết kế, cung cấp thiết bị công nghệ và thi công xây dựng công trình với giá trị khái toán là 77.676.000.000 đồng (giá đã bao gồm thuế GTGT), và Phụ lục sửa đổi giá trị hợp đồng số tiền là 80.765.062.506 đồng (giá đã bao gồm thuế GTGT).
- Và Hợp đồng số 212/2016/HĐTC ngày 21/02/2016 về việc thi công xây dựng phần hoàn thiện công trình với giá trị 48.489.383.942 đồng (giá đã bao gồm thuế GTGT).

Tính đến ngày lập Báo cáo tài chính, hợp đồng 607/PTC/HTĐT-2015 Công ty Cổ phần Du lịch Dầu khí Phương Đông và Khách sạn Mường Thanh Cửa Đông - DNTN Xây dựng số 1 tỉnh Điện Biên chưa thực hiện thanh lý hợp đồng số 607/PTC/HTĐT-2015.



Lê Viết Cường

Phó Giám đốc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2478-2018-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH PHÍA BẮC

Hà Nội, ngày 31 tháng 07 năm 2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2020

TÀI SẢN	Mã số	TM	Đơn vị tính: VND	
			30/06/2020	01/01/2020
A/ TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		99.760.192.365	101.812.342.030
I/ Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	2.141.927.658	3.456.849.083
1. Tiền	111		2.141.927.658	3.456.849.083
II/ Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
III/ Các khoản phải thu ngắn hạn	130		94.153.066.809	92.392.344.390
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.2	103.719.842.262	100.400.527.796
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.3	28.241.398.083	28.985.146.007
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4	7.720.697.473	8.535.541.596
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.5	(45.528.871.009)	(45.528.871.009)
IV/ Hàng tồn kho	140	5.6	3.019.416.643	5.282.390.497
1. Hàng tồn kho	141		3.019.416.643	5.282.390.497
V/ Tài sản ngắn hạn khác	150		445.781.255	680.758.060
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.7	379.056.015	343.628.015
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		66.725.240	337.130.045
B/ TÀI SẢN DÀI HẠN	200		200.015.259.925	201.598.272.671
I/ Các khoản phải thu dài hạn	210		500.000.000	500.000.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	5.4	500.000.000	500.000.000
II/ Tài sản cố định	220		118.061.256.291	121.740.695.929
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	118.061.256.291	121.740.695.929
- Nguyên giá	222		208.959.210.084	208.959.210.084
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(90.897.953.793)	(87.218.514.155)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.8	-	-
- Nguyên giá	228		442.380.500	442.380.500
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(442.380.500)	(442.380.500)
III/ Bất động sản đầu tư	230	5.10	51.485.137.035	52.359.267.603
- Nguyên giá	231		57.692.617.503	57.692.617.503
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(6.207.480.468)	(5.333.349.900)
IV/ Tài sản dở dang dài hạn	240	5.11	3.290.442.097	309.842.006
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		3.290.442.097	309.842.006
V/ Đầu tư tài chính dài hạn	250	5.12	12.172.670.000	12.172.670.000
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		12.172.670.000	12.172.670.000
VI/ Tài sản dài hạn khác	260		14.505.754.502	14.515.797.133
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	5.7	14.505.754.502	14.515.797.133
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		299.775.452.290	303.410.614.701

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2020

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	30/06/2020	01/01/2020
C/ NỢ PHẢI TRẢ	300		155.776.737.715	153.198.245.972
I/ Nợ ngắn hạn	310		143.928.587.363	141.350.095.620
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.13	132.111.632.170	131.141.026.519
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.14	7.339.059.700	7.351.159.700
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.18	1.335.523.366	502.429.357
4. Phải trả người lao động	314		1.502.788.976	1.479.149.998
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.15	208.445.414	273.010.690
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	5.16	242.199.394	271.933.939
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.17	1.161.013.343	303.460.417
8. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		27.925.000	27.925.000
II/ Nợ dài hạn	330		11.848.150.352	11.848.150.352
1. Phải trả dài hạn khác	337	5.17	11.848.150.352	11.848.150.352
D/ VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		143.998.714.575	150.212.368.729
I/ Vốn chủ sở hữu	410	5.19	143.998.714.575	150.212.368.729
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		150.000.000.000	150.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		150.000.000.000	150.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		22.819.811.566	22.819.811.566
3. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		116.593.948	116.593.948
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		(28.937.690.939)	(22.724.036.785)
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(22.724.036.785)	(24.451.059.011)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		(6.213.654.154)	1.727.022.226
II/ Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		299.775.452.290	303.410.614.701



Thái Hồng Nhã
Giám đốc

Nghệ An, ngày 31 tháng 07 năm 2020

Nguyễn Thị Nguyệt
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Nguyệt
Người lập biểu

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH GIỮA NIÊN ĐỘ

Cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc ngày 30 tháng 06 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	TM	Từ 01/01/2020	Từ 01/01/2019
			đến 30/06/2020	đến 30/06/2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	14.747.803.085	27.818.121.475
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		14.747.803.085	27.818.121.475
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	17.475.352.160	23.278.384.277
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		(2.727.549.075)	4.539.737.198
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	1.596.979	394.866.640
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		292.220.601	276.647.288
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.4	3.191.416.438	2.399.267.305
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(6.209.589.135)	2.258.689.245
11. Thu nhập khác	31	6.5	220.707.941	401.502.162
12. Chi phí khác	32	6.6	224.772.960	407.587.468
13. Lợi nhuận khác	40		(4.065.019)	(6.085.306)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		(6.213.654.154)	2.252.603.939
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.7	-	495.377.559
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		(6.213.654.154)	1.757.226.380
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.8	(414)	117
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	6.8	(414)	117



Thái Hồng Nhã
Giám đốc

Nghệ An, ngày 31 tháng 07 năm 2020

Nguyễn Thị Nguyệt
Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Nguyệt
Người lập biểu

